

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 06-KL/TW, ngày 01/9/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chương trình số 07-CTr/TU, ngày 16/3/2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông



Thực hiện Kết luận số 06-KL/TW, ngày 01/9/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư (Khóa IX) về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (viết tắt là Kết luận số 06-KL/TW) và tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU, ngày 16/3/2006 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông (Khóa IX) thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (viết tắt là Chương trình số 07-CTr/TU); Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

A- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 07-CTr/TU

Hơn 10 năm thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU, việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học được triển khai áp dụng vào một số lĩnh vực kinh tế - xã hội ở địa phương, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, y tế, công nghiệp và bảo vệ môi trường, góp phần chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp; tăng năng suất, chất lượng sản phẩm cây trồng, vật nuôi, bảo vệ và xử lý ô nhiễm môi trường; phòng, chống dịch bệnh... Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số hạn chế, yếu kém; công tác quán triệt Chương trình của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chưa kịp thời; việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong công nghệ sinh học mới đạt được những kết quả nhất định, quy mô còn nhỏ lẻ; chưa có sự đầu tư phát triển, nhất là lĩnh vực công nghệ giống cây trồng chủ lực của địa phương; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học chưa được phổ biến rộng rãi; cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho việc nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và chuyển giao công nghệ sinh học còn thiếu và lạc hậu, đội ngũ cán bộ làm công tác này còn những hạn chế, bất cập.

Nguyên nhân: do xuất phát điểm của tỉnh còn thấp, trình độ kỹ thuật và tổ chức triển khai ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học của tỉnh còn ở mức độ thấp, hạn chế; chưa có chính sách khuyến khích đầu tư sản xuất và thương mại hóa các sản phẩm công nghệ sinh học; một số cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chưa đúng mức việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển và ứng dụng công

nghệ sinh học; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành từ tỉnh, huyện đến cơ sở thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; công tác thông tin tuyên truyền chưa được triển khai sâu rộng, thường xuyên, liên tục; chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực công nghệ sinh học chưa đáp ứng được yêu cầu...

B- KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 06-KL/TW VÀ CHƯƠNG TRÌNH SỐ 07-CTr/TU

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả công nghệ sinh học trong các lĩnh vực; xác định công nghệ sinh học là công cụ hữu hiệu để phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2- Yêu cầu

Các cấp ủy đảng, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp và xây dựng chương trình, kế hoạch hành động được nêu trong Kết luận số 06-KL/TW; đồng thời, tiếp tục thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo khuôn khổ pháp lý thuận lợi đối với công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp, người đứng đầu cơ quan đơn vị liên quan có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

Triển khai thực hiện, rà soát bổ sung, ban hành mới những chính sách phù hợp với đặc thù của địa phương, tạo khuôn khổ pháp lý phù hợp, thuận lợi để khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sinh học, chú trọng phát huy vai trò chủ lực của doanh nghiệp; áp dụng mức hỗ trợ tối đa đối với các dự án sản xuất thử nghiệm theo quy định.

2- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công nghệ sinh học đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xu thế hội nhập quốc tế.

Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương các cấp tập trung quán triệt, thực hiện nghiêm Kết luận số 06-KL/TW và Chương trình hành động số 07-CTr/TU.

Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức và giới thiệu các thành tựu ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống.

3- Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học từng bước đáp ứng theo cơ chế thị trường. Phát triển công nghệ sinh học là một trong những nhiệm vụ ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội, là giải pháp quan trọng để phát triển nền kinh tế xanh, bền vững. Ưu tiên phát triển ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong quá trình nhân giống, chăm sóc, chế biến sản phẩm nông nghiệp chủ lực; công tác bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

4- Đầu tư nâng cao tiềm lực cho phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học.

Quan tâm xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, đáp ứng với xu thế hiện nay. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có đủ trình độ gắn với thực tiễn của sản xuất và đời sống.

Đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học theo cơ chế thị trường. Hiện đại hóa và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với hệ thống các phòng thí nghiệm, kiểm nghiệm, các trung tâm kiểm định theo quy định hiện hành nhằm đưa nhanh và ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học - công nghệ về công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống.

Xem xét, thành lập Hội sinh học thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh theo Chương trình số 07-CTr/TU.

5- Ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả công nghệ sinh học trong phát triển kinh tế - xã hội.

Xây dựng các chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao hiệu quả dựa vào công nghệ sinh học; trong đó, chú trọng ứng dụng công nghệ tế bào, công nghệ mô hom, chiết, ghép để sản xuất các giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao, sạch bệnh đáp ứng nhu cầu về giống cho sản xuất, tập trung vào các giống cây trồng chủ lực, có lợi thế của tỉnh, như: cà phê, hồ tiêu, khoai lang, đậu đỗ, cây ăn quả, rau, hoa... triển khai ứng dụng rộng rãi các chế phẩm sinh học trong trồng trọt, chăn nuôi, trong bảo quản nông sản, thực phẩm; ứng dụng công nghệ thụ tinh, phối giống trong thụ tinh nhân tạo để cải tạo, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng kháng bệnh của vật nuôi.

Ứng dụng công nghệ sinh học xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là các vùng ô nhiễm ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống người dân, như: các khu, cụm công nghiệp, nhà máy chế biến nông sản, trong cải tạo đất, chăn nuôi, làng nghề nông thôn...; khuyến khích sản xuất năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo từ gió, mặt trời; từ phế liệu, phế thải, thực vật và thân thiện với môi trường.

Tập trung nghiên cứu và áp dụng nghiêm ngặt các quy định về an toàn sinh học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm bảo đảm sức khỏe và đời sống nhân dân.

6- Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế và trong nước về công nghệ sinh học.

Chủ động xây dựng các chương trình, đề tài, dự án hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học, các tổ chức khoa học có đào tạo lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học.

Đẩy mạnh công tác chuyển giao, tiếp nhận và làm chủ công nghệ để triển khai ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, công nghệ, thành tựu khoa học mới về công nghệ sinh học trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

Nắm bắt thông tin các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về công nghệ sinh học của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, các viện nghiên cứu để đề xuất triển khai đối với lĩnh vực phù hợp trên địa bàn tỉnh.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm được nêu trong Kết luận số 06-KL/TW; đồng thời, tiếp tục thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU và Kế hoạch này.

2- Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh; xây dựng đề án cụ thể để thực hiện Chương trình số 07-CTr/TU và Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3- Giao cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai quán triệt, thực hiện Kết luận số 06-KL/TW, Chương trình số 07-CTr/TU và Kế hoạch này; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo.

Nơi nhận: 

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Ban Tuyên giáo Trung ương, T26,
 - Văn phòng Trung ương Đảng, T26,
 - Các ban đảng Tỉnh ủy,
 - Các đảng đoàn,
 - Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
 - Văn phòng Tỉnh ủy,
 - Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh,
 - Các huyện ủy, thị ủy,
 - Các đảng ủy trực thuộc,
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, XT).
- (b/c)
- (t/h)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Ngô Thanh Danh